

1168 Series — BÁNH XE CHÂN TẦNG CHÍNH



Bánh MRC (đen) Đường kính bánh × Chiều rộng bánh 100×36mm

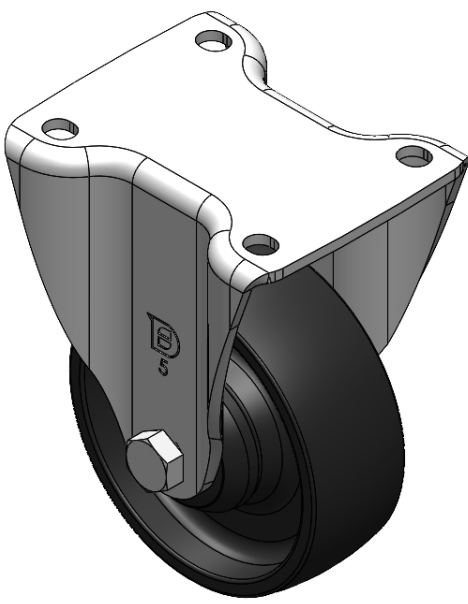
EAN

YJ-11680400071033

Bánh xe cố định, khung chân dập liền khối - lỗ tiêu chuẩn Châu Âu  
Bề mặt mạ kẽm, thiết bị lắp tấm đế  
Lõi bánh xe và bề mặt bánh xe bằng nhựa nhiệt dẻo  
Đen, ổ trục bánh xe - bi chính xác.

Bề mặt bánh xe: Nhựa nhiệt dẻo (PA6)  
Lõi bánh xe: Nhựa nhiệt dẻo (PA6)

Mô tả sản phẩm chỉ mang tính chất tham khảo. Sản phẩm thực tế sẽ được ưu tiên.



Hình ảnh có thể khác với sản phẩm gốc

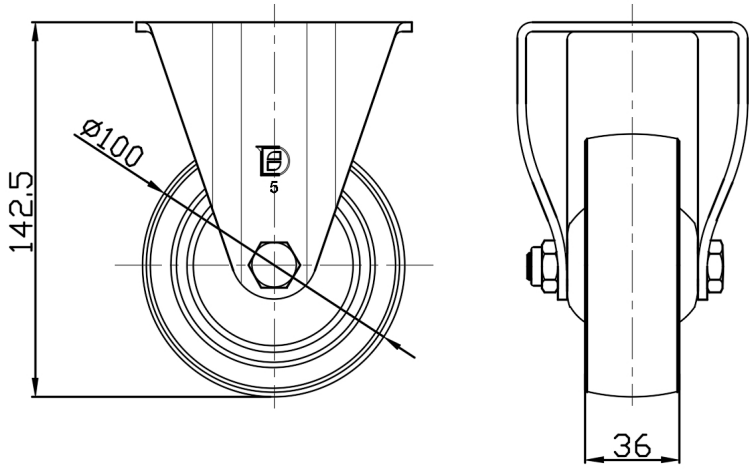
Quy cách chi tiết sản phẩm

|                                                                           |                             |
|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| <input checked="" type="radio"/> đơn vị mét <input type="radio"/> để quốc |                             |
| Đường kính bánh xe                                                        | 100mm                       |
| Chiều rộng bánh xe                                                        | 36mm                        |
| vòng bi bánh xe                                                           | Bánh xe trang bị vòng bi bi |
| Quy cách tấm lắp                                                          | 105 x 88mm                  |
| khoảng cách các lỗ trên tấm nền                                           | 80 x 60mm                   |
| Khoảng cách các lỗ lắp                                                    | 10.5 x 9mm                  |
| Tổng chiều cao                                                            | 142.5mm                     |
| Độ cứng                                                                   | 75±5° Shore D               |
| Tải trọng (động)                                                          | 250kgs                      |
| Tải trọng (tĩnh)                                                          | 375kgs                      |
| Nhiệt độ                                                                  | -20°C to +80°C              |
| Càng bánh xe                                                              | Cố định                     |
| Thép không gỉ                                                             | N/A                         |
| Dẫn điện                                                                  | N/A                         |
| Chống tĩnh điện                                                           | N/A                         |
| Trọng lượng bánh xe đầy                                                   | 0.77kgs                     |
| Tiêu chuẩn kiểm nghiệm                                                    | ISO22883                    |

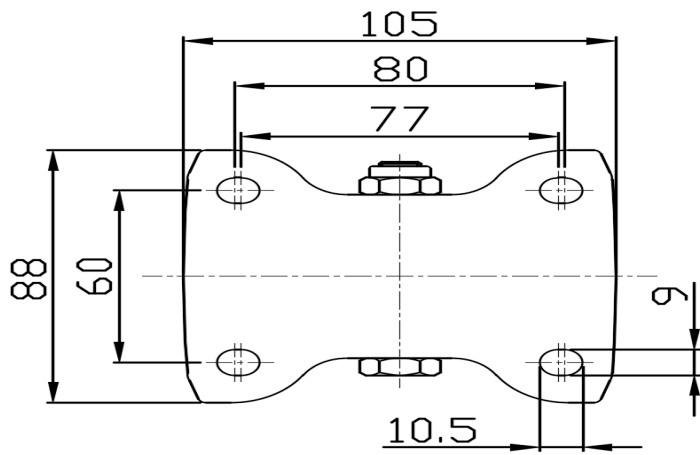
Tổng quan ưu điểm

|                      |           |
|----------------------|-----------|
| Độ di chuyển mượt mà | ● ● ● ● ● |
| Chế độ im lặng       | ● ● ○ ○ ○ |
| Bảo vệ mặt sàn       | ● ● ○ ○ ○ |

Bản vẽ 2D kích thước bánh xe đầy



Bản vẽ 2D kích thước tấm lắp



\* Nếu có bất kỳ sai lệch nào giữa thông số hệ mét và thông số hệ inch, vui lòng tham khảo thông số hệ mét